TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 16/2019/DS-ST
Ngày 28-6-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Hiếu;

Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-DS ngày 15/01/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quy ết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-DS ngày 14/5/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên lạc: Số 296, đường P, phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp:

1. Ông Mai Khánh H – Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 296, đường P, phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Ông Phạm Nguyễn Quốc T - Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 296, đường P, phường 7, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 07/12/2018). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Lê Hữu H, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 9, khu phố Đ, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 07/12/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP V do người đại diện hợp pháp là ông Phạm Nguyễn Quốc T và ông Mai Khánh H trình bày:

Ngày 26/7/2016, ông Lê Hữu H ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 26/7/2016, vay số tiền 35.000.000 đồng với lãi suất 28%/năm, thời gian vay là 36 tháng, để tiêu dùng cá nhân.

Thực hiện hợp đồng, ông Lê Hữu H đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Ngân hàng 09 lần với số tiền 11.797.812 đồng. Kể từ ngày 05/5/2017 ông H không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng bất kỳ khoản nợ nào , do vậy ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông Lê Hữu H trả tiền nợ một lần với số tiền là 56.682.414 đồng, trong đó bao gồm : 29.546.301 đồng tiền nợ gốc đến hạn, 27.136.113 đồng tính đến ngày 26/8/2019.

- Quá trình tố tụng, ông Lê Hữu H đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý , triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 14/4/2019; tham gia phiên tòa vào ngày 06/6/2019 và ngày 28/6/2019 nhưng ông Lê Hữu H vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mai Khánh H và Phạm Nguyễn Quốc T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lê Hữu H vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung: Xét Hợp đồng tín dụng ngày 26/7/2016 được giao kết giữa Ngân hàng với ông Lê Hữu H đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H chỉ thanh toá n các khoản nợ đến ngày 04/5/2017 với số tiền 11.797.812 đồng, kể từ sau ngày 05/5/2017 ông H không tiếp tục thanh toán các khoản nợ cho Ngân hàng . Như vậy ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả

tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Trong suốt quá trình tố tụng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải trả số nợ gốc số tiền là 56.682.414 đồng, trong đó bao gồm: 29.546.301 đồng tiền nợ gốc đến hạn, 27.136.113 đồng tính đến ngày 26/8/2019 là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu án phí. Ông Lê Hữu Hưng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Lê Hữu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 26/8/2019 số tiền 56.682.414 (Năm mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm mười bốn) đồng, trong đó bao gồm: 29.546.301 (Hai mươi chín triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm lẻ một) đồng tiền nợ gốc đến hạn, 27.136.113 (Hai mươi bảy triệu một trăm ba mươi sáu nghìn một trăm mười ba) đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng ngày 26/7/2016.

Tiền lãi chậm thanh toán được tính từ ngày 29/6/2019 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Hữu H phải chịu 2.834.121 (Hai triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn một trăm hai mươi mốt) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 1.245.000 (Một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027997 ngày 15/01/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX Dĩ An;
- Chi cục THADS TX Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh